

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA VÌ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 449 /2022/HNGĐ-ST

Ngày 30/9/2022

“V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Doan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hoan; Ông Đỗ Mạnh Hùng.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa:* Ông Đỗ Xuân Hưng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30/9/2022, tại Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 223/2022/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2022. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 27/8/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đặng Quý Đ, sinh năm 1990

Bị đơn: Chị Phạm Thị Lan A, sinh năm 2001

Cùng HKTT: Thôn LT, xã TH, huyện Ba Vì, Hà Nội

(Có mặt anh Đ, vắng mặt chị A)

NỘI DUNG VỤ ÁN

* *Tại đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 18/5/2022, nguyên đơn anh Đặng Quý Đ trình bày:*

Về hôn nhân: Anh kết hôn với chị Phạm Thị Lan A trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã TH, huyện Ba Vì ngày 08/5/2019. Sau kết hôn vợ chồng chung sống tại nhà bố mẹ anh ở thôn La Thiện, xã TH, huyện Ba Vì. Thời gian chung sống phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và sinh hoạt

thường ngày, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Mâu thuẫn căng thẳng đến tháng 3/2021 thì chị Lan A bỏ đi. Gia đình hai bên hòa giải nhưng không thành, nay tình cảm vợ chồng không còn, anh Đ xin ly hôn với chị Lan A.

Về con chung: Có một con chung là Đặng Thế K, sinh ngày 14/8/2018. Anh Đ có nguyện vọng tiếp tục nuôi dưỡng con chung đến khi trưởng thành, không yêu cầu chị Lan A cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, công sức, nợ chung: Không có

**Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Ba Vì tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bị đơn chị Phạm Thị Lan A đều không tham gia tố tụng.*

** Tại biên bản xác minh ngày 07/6/2022, chính quyền địa phương xã TH cung cấp thông tin: Anh Đặng Quý Đ kết hôn hợp pháp với chị Phạm Thị Lan A, đăng ký kết hôn tại UBND xã TH ngày 08/5/2019. Do trước khi kết hôn anh chị đã có con chung nên trong thời gian chung sống anh chị có nhiều mâu thuẫn, mặc dù mâu thuẫn không gây mất an ninh trật tự ở địa phương nhưng qua dư luận nhân dân thì anh chị thường xuyên cãi nhau, gia đình khuyên bảo nhiều nhưng không có kết quả. Nguyên nhân mâu thuẫn từ những việc rất nhỏ của cuộc sống nhưng do tuổi trẻ anh chị chưa có ứng xử phù hợp. Từ tháng 3/2021 chị Phạm Thị Lan A bỏ nhà đi, thời gian đầu có thông tin chị Lan A về nhà bố mẹ đẻ ở Thái Bình mang theo con nhỏ đi cùng. Sau đó gia đình anh Đ đã đón cháu nhỏ về nuôi dưỡng tại thôn La Thiện, xã TH. Chị Phạm Thị Lan A đi làm thuê ở khu vực Sơn Tây, Thạch Thất, thỉnh thoảng về qua nhà rồi lại đi ngay chứ không ở lại.*

Về con chung: Anh Đ, chị Lan A có một con chung là cháu Đặng Thế K, sinh ngày 14/8/2018, hiện đang sống cùng anh Đ và gia đình bên nội tại thôn La Thiện, xã TH, được gia đình chăm sóc chu đáo.

Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Địa phương không nắm được anh Đ, chị Lan A có tài sản gì. Tại địa phương anh chị không có tranh chấp với ai.

**Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:*

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán và Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ và các yêu cầu của nguyên đơn Đặng Quý Đ đối với bị đơn Phạm Thị Lan A, Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xác định quan hệ pháp luật giải quyết trong vụ án là tranh chấp ly hôn, nuôi con; Vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội theo quy định tại 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Chị Lan A được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do, do vậy Tòa án xét xử vắng mặt chị Lan A.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Quý Đ và chị Phạm Thị Lan A kết hôn tự nguyện đăng ký tại UBND xã TH, huyện Ba Vì ngày 08/5/2019 là hôn nhân hợp pháp. Trong thời kỳ hôn nhân, chị Lan A tự ý bỏ đi là vi phạm nghĩa vụ chung sống theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Luật HN&GD. Anh Đ xin ly hôn, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng chị Phạm Thị Lan A đều không tham gia tố tụng, không trình bày quan điểm giải quyết vụ án, chứng tỏ chị Lan A không coi trọng quan hệ hôn nhân giữa chị và anh Đ. Xét anh chị không thể tiếp tục chung sống nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Đ đối với chị Lan A.

Về con chung: Anh Đ, chị Lan A có một con chung là cháu Đặng Thế K, sinh ngày 14/8/2018 hiện đang sống cùng anh Đặng Quý Đ tại thôn La Thiện, xã TH. Anh Đ có nguyện vọng nuôi dưỡng cháu Đặng Thế K, chị Lan A không tham gia tố tụng, không đưa ra quan điểm về việc nuôi con và cấp dưỡng. Để đảm bảo quyền lợi mọi mặt cho con chưa thành niên, xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của anh Đặng Quý Đ về con chung, giao cháu Đặng Thế K cho anh Đặng Quý Đ nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi. Anh Đ không yêu cầu chị Lan A cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Lan A cho đến khi có yêu cầu hoặc thay đổi khác.

Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung: Anh Đ trình bày không có, chị Lan A không đưa ra quan điểm trình bày nên chưa xem xét giải quyết trong vụ án này. Dành quyền khởi kiện cho anh Đ, chị Lan A ở một vụ án khác khi có yêu cầu.

[3] Về án phí: Anh Đặng Quý Đ phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, 82,83, 84 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 147; Điều 227, 238, 271; 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14. **Xử:**

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Đặng Quý Đ về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con.

[1]. Anh Đặng Quý Đ được ly hôn chị Phạm Thị Lan A.

[2]. Về con chung: có một con chung là Đặng Thế K, sinh ngày 14/8/2018. Giao anh Đặng Quý Đ nuôi dưỡng cháu Đặng Thế K, sinh ngày 14/8/2018 đến khi đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Phạm Thị Lan A cho đến khi có yêu cầu hoặc thay đổi khác.

Chị Phạm Thị Lan A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở

[3]. Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung: Chưa giải quyết.

[4] Về án phí: Anh Đặng Quý Đ phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Khấu trừ số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tạm ứng án phí chị Thảo đã nộp tại biên lai số: AA/2020 0060232 ngày 18/5/2022 của Chi cục Thi hành án huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

[5] Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã TH;
- THA dân sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Doan